

ThS. THÁI HỮU LINH

NEEDED QUALITY EDUCATION FOR STUDENTS THROUGH GRADE 6 CIVIC EDUCATION IN THAI NGUYEN PROVINCE

Thai Huu Linh*, Tran Thanh An
TNU – University of Education

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 02/02/2023	The education of needed quality for students is one of the requirements to be met in the 2018 general education program. The 6th grade civic education subject has a very important role and meaning, contributing to the formation of personality, ethical standards for students right from the time they are at school..... By collecting information, the article presents some features of teaching 6th grade civic education in Thai Nguyen province. The author uses the method of analyzing the role and position of the subject; Synthetic approach to the design of educational content. Since then, the author has built a number of teaching topics that integrate local education in order to educate the needed qualities for students. Topics are suitable for students' needed qualities: patriotism, kindness, hard work, honesty, and responsibility. Thereby, it helps teachers of the subject of civic education at the lower secondary level have more materials to serve the teaching process.
Revised: 23/3/2023	
Published: 23/3/2023	
KEYWORDS	
Education	
Quality	
Civic education	
Pupil	
Thai Nguyen	

GIÁO DỤC PHẨM CHẤT CẦN THIẾT CHO HỌC SINH THÔNG QUA MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 6 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

Thái Hữu Linh*, Trần Thanh An
Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 02/02/2023	Giáo dục phẩm chất cần thiết cho học sinh là một trong những yêu cầu cần đạt trong chương trình giáo dục phổ thông 2018. Môn Giáo dục công dân lớp 6 có vai trò và ý nghĩa hết sức quan trọng góp phần hình thành nhân cách, chuẩn mực đạo đức cho học sinh ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.... Bằng phương pháp thu thập thông tin, bài viết đưa ra một số đặc điểm của việc dạy học môn Giáo dục công dân lớp 6 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Tác giả sử dụng phương pháp phân tích vai trò, vị trí của môn học; phương pháp tổng hợp để thiết kế các nội dung giáo dục. Từ đó, tác giả đã xây dựng một số chủ đề dạy học tích hợp giáo dục địa phương nhằm giáo dục phẩm chất cần thiết cho học sinh. Các chủ đề phù hợp với các phẩm chất cần đạt của học sinh: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, và trách nhiệm. Thông qua đó, giúp giáo viên bộ môn Giáo dục công dân cấp Trung học cơ sở có thêm những tài liệu phục vụ cho quá trình giảng dạy.
Ngày hoàn thiện: 23/3/2023	
Ngày đăng: 23/3/2023	
TỪ KHÓA	
Giáo dục	
Phẩm chất	
Giáo dục công dân	
Học sinh	
Thái Nguyên	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.7268>

* Corresponding author. Email: linhth@tnue.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

114

Email: jst@tnu.edu.vn

Bài viết có nghiên cứu bài báo: “Vận dụng phương pháp đóng vai trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 12 theo định hướng phát triển năng lực” [5] đăng trong Tạp chí Khoa học – Đại học Sư phạm Hà Nội. Bài báo là kết quả nghiên cứu có hệ thống của nhóm tác giả về một số vấn đề lý luận sử dụng phương pháp đóng vai trong dạy học phát triển năng lực người học và xây dựng quy trình vận dụng phương pháp đóng vai trong dạy học môn Giáo dục công dân lớp 12. Kết quả nghiên cứu của bài viết cho thấy phương pháp đóng vai là phương pháp dạy học tích cực giúp học sinh học tập lĩnh hội các tri thức một cách tự giác, phát huy vai trò trung tâm, tính tích cực, chủ động và sáng tạo của học sinh, hình thành và phát triển năng lực cá nhân cũng như năng lực xã hội ở người học.

Bên cạnh đó, bài báo: “Bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo lại giáo viên Giáo dục công dân ở trường trung học phổ thông nhằm đáp ứng việc giảng dạy theo Chương trình giáo dục phổ thông mới” [6] cũng tập trung làm rõ nhu cầu cần thiết của việc tiến hành bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giáo viên đang trực tiếp giảng dạy môn Giáo dục công dân ở trường Trung học phổ thông đáp ứng và thích nghi tốt với việc đổi mới chương trình giảng dạy trong thời gian sắp tới (2021 - 2022). Bài báo cũng đề xuất quy trình và một số giải pháp để mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo lại giáo viên hiệu quả.

Cuốn sách: “Phương pháp dạy học môn Giáo dục công dân ở Trung học phổ thông” [7] của tác giả Đinh Văn Đức (Chủ biên) đã xây dựng các phương pháp dạy học cơ bản trong môn Giáo dục công dân. Đặc biệt, cuốn sách đã đề cập đến một số phương pháp dạy học hiện đại, phương pháp dạy học theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh phổ thông, xây dựng một số cách thức kiểm tra, đánh giá trong môn Giáo dục công dân ở trường phổ thông.

Tác giả Nguyễn Mai Anh trong nghiên cứu của mình đã xây dựng các tình huống giáo dục gắn với môn Giáo dục công dân lớp 6 [8]. Việc sử dụng phương pháp dạy học tình huống trong môn học, đặc biệt là các tình huống thực tế dễ nhớ, dễ hiểu sẽ giúp kích thích được khả năng khám phá, giải quyết bài học một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất.

Bên cạnh đó, trong một nghiên cứu khác cũng đã xây dựng một số cách thức, quy trình xây dựng kế hoạch dạy học môn Giáo dục công dân cấp Trung học cơ sở theo hướng tiếp cận năng lực. Trên cơ sở đó, nghiên cứu cũng đánh giá một số kết quả ban đầu đạt được sau khi áp dụng quy trình trong quá trình giảng dạy [9].

Mặc dù có nhiều bài viết và công trình nghiên cứu đề cập đến vấn đề đổi mới PPDH nhằm hình thành và phát triển các phẩm chất cần thiết cho học sinh phổ thông qua tổ chức dạy học môn GDCC. Tuy nhiên, chưa có công trình, bài viết nghiên cứu về xây dựng các chủ đề tích hợp nhằm giáo dục phẩm chất cho học sinh qua môn Giáo dục công dân lớp 6 theo chương trình Giáo dục phổ thông mới. Chính vì vậy, nghiên cứu này được thực hiện nhằm mục tiêu bổ sung những nội dung, cách thức, phương pháp dạy học môn Giáo dục công dân lớp 6 đạt hiệu quả nhất, đáp ứng với yêu cầu của đổi mới giáo dục.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích để làm rõ vị trí, vai trò của môn Giáo dục công dân trong chương trình Giáo dục phổ thông mới; môn học góp phần hình thành năng lực, phẩm chất cần thiết cho học sinh. Bài báo sử dụng phương pháp thu thập tài liệu xã hội học để thống kê số liệu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trên cơ sở đó, tác giả sử dụng phương pháp tổng hợp, khái quát để xây dựng một số chủ đề dạy học tích hợp giáo dục địa phương trong môn Giáo dục công dân lớp 6.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Vị trí, vai trò môn Giáo dục công dân

Đã từng có thời gian môn Giáo dục công dân chỉ được xem là môn học phụ, không được nhà trường và xã hội quan tâm đúng mức, không phải là môn thi tốt nghiệp. Từ năm học 2016-2017, Bộ Giáo dục và Đào tạo chính thức đưa môn Giáo dục công dân vào kì thi tốt nghiệp Trung học

BUILDING LEARNING SKILLS TO MEET EDUCATIONAL INNOVATION REQUIREMENTS FOR STUDENTS OF POLITICAL EDUCATION FACULTY - UNIVERSITY OF EDUCATION - THAI NGUYEN UNIVERSITY

Thai Huu Linh*, Tran Thanh An

TNU - University of Education

ARTICLE INFO	ABSTRACT
Received: 21/7/2022	To achieve good results in learning, each student needs to prepare himself with appropriate study skills right from the moment he enters the university or college gate. College is a personal development experience for every student. This will be the beginning for students to absorb and acquire knowledge in a scientific, sure and most exciting way. The article uses theoretical and practical research methods on study skills of students; methods of analyzing and evaluating the learning situation of students of Political Education; integrated method to build some study skills for students of Faculty of Political Education, University of Education - Thai Nguyen University to meet the requirements of educational innovation. Through the article, it helps students form career skills, develop themselves, know how to choose appropriate learning methods and prepare to complete academic tasks.
Revised: 22/8/2022	
Published: 22/8/2022	
KEYWORDS	
Study skills	
Students	
Political education	
Innovation	
Teaching methods	

XÂY DỰNG KỸ NĂNG HỌC TẬP CHO SINH VIÊN KHOA GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM – ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

Thái Hữu Linh*, Trần Thanh An

Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO	TÓM TẮT
Ngày nhận bài: 21/7/2022	Để đạt được hiệu quả tốt trong học tập, mỗi sinh viên cần chuẩn bị cho mình những kỹ năng học tập phù hợp ngay từ khi bước vào cổng trường đại học, cao đẳng. Học đại học là một trải nghiệm để phát triển bản thân đối với mỗi sinh viên. Đây sẽ là khởi đầu để sinh viên tiếp thu, lĩnh hội kiến thức một cách khoa học, chắc chắn và hào hứng nhất. Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu lý luận và thực tiễn về các kỹ năng học tập của sinh viên đại học; phương pháp phân tích, đánh giá thực trạng học tập của sinh viên Giáo dục Chính trị; phương pháp tổng hợp nhằm xây dựng một số kỹ năng học tập cho sinh viên khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Thông qua bài viết giúp sinh viên hình thành kỹ năng nghề nghiệp, phát triển bản thân, biết lựa chọn những phương pháp học tập thích hợp, chuẩn bị hành trang để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.
Ngày hoàn thiện: 22/8/2022	
Ngày đăng: 22/8/2022	
TỪ KHÓA	
Kỹ năng học tập	
Sinh viên	
Giáo dục Chính trị	
Đổi mới	
Phương pháp dạy học	

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.6275>

* Corresponding author. Email: linhth@tnue.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

50

Email: jst@tnu.edu.vn

Xây dựng các kỹ năng học tập là điều rất cần thiết đối với mỗi sinh viên, đặc biệt trong thời kỳ đổi mới giáo dục thì vấn đề này càng được quan tâm. Bài viết tập trung xây dựng các kỹ năng cần thiết cho sinh viên Giáo dục Chính trị - trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.

2. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu định tính để nghiên cứu các công trình khoa học liên quan, từ đó làm sáng tỏ nội dung lý thuyết về giáo dục đại học và một số kỹ năng học tập ở bậc đại học.

Tác giả sử dụng phương pháp phân tích – đánh giá thực trạng trong quá trình học tập, một số kỹ năng học tập của sinh viên khoa Giáo dục Chính trị. Từ đó, bằng phương pháp nghiên cứu tổng hợp, bài viết đề xuất xây dựng một số kỹ năng học tập mới cho sinh viên khoa Giáo dục Chính trị.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Đặc điểm của giáo dục đại học và một số vấn đề chung về kỹ năng học tập ở bậc đại học

Theo Từ điển Bách khoa Việt Nam, “kỹ năng là giai đoạn trung gian giữa tri thức và kỹ xảo trong quá trình nắm vững một phương thức hành động. Đặc điểm đòi hỏi sự tập trung chú ý cao, sự kiểm soát chặt chẽ của thị giác, hành động chưa bao quát, còn có động tác thừa. Được hình thành do luyện tập hay do bất chước” [7]. Từ khái niệm về kỹ năng có thể hiểu kỹ năng học tập là những phương thức hành động để việc học và nghiên cứu đạt hiệu quả cao nhất.

Trong phạm vi bài viết, tác giả nghiên cứu về sinh viên Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên những đối tượng đang theo học trình độ đại học tại Trường. So với giáo dục bậc trung học phổ thông, giáo dục trình độ đại học có nhiều khác biệt về mục tiêu, khối lượng kiến thức, môi trường học tập... Cụ thể:

Về mục tiêu, “Giáo dục trung học phổ thông nhằm trang bị kiến thức công dân; bảo đảm cho học sinh củng cố, phát triển kết quả của giáo dục trung học cơ sở, hoàn thiện học vấn phổ thông và có hiểu biết thông thường về kỹ thuật, hướng nghiệp; có điều kiện phát huy năng lực cá nhân để lựa chọn hướng phát triển, tiếp tục học chương trình giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp hoặc tham gia lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [8]. Còn đối với giáo dục trình độ đại học, mục tiêu của giáo dục là để sinh viên có kiến thức chuyên môn toàn diện, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội, có kỹ năng thực hành cơ bản, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào tạo.

Về khối lượng kiến thức, các chương trình giáo dục trình độ đại học có khối lượng kiến thức lớn hơn so với chương trình giáo dục cấp trung học phổ thông. Ví dụ: theo Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể năm 2018 tổng số tiết học/năm học không kể môn tự chọn là 1015 tiết, đối chiếu với khối lượng học tập của sinh viên ngành Giáo dục Chính trị (chương trình cho Khóa 55), tổng số tín chỉ là 130 chia đều cho 8 học kỳ thì trung bình 1 năm học sinh viên phải học khoảng 33 tín chỉ tương đương 1650 giờ học tập định mức của sinh viên [9]. Không chỉ có sự khác biệt về khối lượng kiến thức, học đại học và học phổ thông còn có sự khác biệt về sự đa dạng kiến thức; các nhiệm vụ trong học tập, nếu học phổ thông hoạt động chủ yếu là ở tiền lớp với tài liệu chủ yếu là sách giáo khoa thì học đại học sinh viên phải chủ động khai thác nguồn học liệu không lồ và những hình thức học tập, thực hành đặc biệt như kiến tập, thực tập...

Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Sư phạm cũng đã xây dựng Mục tiêu đào tạo, Chuẩn đầu ra cho sinh viên Giáo dục Chính trị:

- Mục tiêu chung: Đào tạo cử nhân khoa học ngành Giáo dục chính trị giảng dạy tốt môn Giáo dục Công dân ở các trường Trung học phổ thông, có thể trở thành giảng viên các môn khoa học Mác – Lênin, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và Tư tưởng Hồ Chí Minh ở các trường đại học, cao đẳng, các trường chính trị ở địa phương, giáo viên chính trị ở các trường trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề, cán bộ trong các lĩnh vực chính trị - xã hội. Mục tiêu cụ thể: Về phẩm chất đạo đức có phẩm chất cơ bản của nhà giáo trong nhà trường XHCN Việt Nam; thấm nhuần thể

viên khó thích nghi. Tuy nhiên, để tiếp nhận được kiến thức mới sinh viên cần phải cải thiện kỹ năng đã có từ khi học phổ thông đó là kỹ năng nghe giảng.

Thứ hai, kỹ năng tự học: như đã phân tích ở trên, việc học tập của sinh viên chủ yếu là do tự giác, hoạt động học tập diễn ra liên tục với khối lượng kiến thức lớn. Kỹ năng học tập không thể thiếu đối với sinh viên là tự học. Tự học được hiểu là quá trình nhận thức một cách tự giác, tích cực, tự lực không có sự tham gia hướng dẫn trực tiếp của giảng viên, việc tự học không chỉ là học từ sách vở mà còn từ các trải nghiệm trong cuộc sống, từ việc tư duy phân tích, phân biện mà hình thành kiến thức mới. Thông qua việc rèn luyện kỹ năng tự học sinh viên còn rèn luyện được thói quen độc lập suy nghĩ, giải quyết vấn đề, thúc đẩy lòng ham học, ham hiểu biết, khám phá và vươn tới đỉnh cao khoa học, sống có ước mơ, hoài bão. Mặt khác, tự học còn giúp sinh viên có thể chủ động học tập suốt đời, học tập để tự khẳng định năng lực, phẩm chất và cống hiến cho xã hội.

Thứ ba, kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc. Hiện nay ở hầu hết các cơ sở giáo dục đại học đã tổ chức đào tạo theo học chế tín chỉ. Người học có thể chủ động đăng ký các môn học thích hợp với năng lực, hoàn cảnh của bản thân và phù hợp với quy định chung. Sinh viên phải thực sự có kỹ năng lập kế hoạch tốt đối với việc học tập để hoàn thành nhiệm vụ của mỗi học phần và hoàn thành chương trình đào tạo đúng hoặc thậm chí sớm hơn so với thời gian theo kế hoạch học tập chuẩn toàn khoá dự kiến.

Thứ tư, kỹ năng tìm kiếm - sử dụng tài liệu. Ngày nay, các nguồn tài liệu học tập ngày càng đa dạng, phong phú từ tài liệu in ấn đến các thông tin trên Internet, trên các phương tiện thông tin đại chúng... Để giải quyết được các nhiệm vụ học tập do giảng viên giao hoặc những vấn đề thực tế mà bản thân gặp phải, sinh viên cần có kỹ năng tìm kiếm, thu thập, xử lý và sử dụng thông tin từ các nguồn tài liệu đó.

3.2. Thực trạng về kỹ năng học tập của sinh viên khoa Giáo dục Chính trị

Như đã phân tích ở trên, thực trạng chung của sinh viên đặc biệt là những năm đầu học ở đại học là vẫn duy trì thói quen học tập ở trường trung học phổ thông. Đa phần sinh viên đều có những kỹ năng học tập cơ bản như kỹ năng nghe giảng, kỹ năng tự học, kỹ năng làm việc nhóm... Tuy nhiên, cách sinh viên thực hành các kỹ năng này có những điểm chưa hoàn toàn phù hợp với yêu cầu của chương trình đào tạo trình độ đại học.

Sinh viên Khoa Giáo dục Chính trị phần lớn thuộc các dân tộc thiểu số. Môi trường học ở trung học phổ thông của các sinh viên này là các trường thuộc khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn. Phần lớn sinh viên có kỹ năng học tập còn yếu chưa thực sự chủ động, tự giác trong học tập. Mặc dù được Nhà trường và Khoa tập huấn, hướng dẫn nhưng trong những năm học đầu tiên, sinh viên không hiểu rõ về học chế tín chỉ nên không thể tự lập kế hoạch học tập. Bên cạnh đó khả năng tra cứu, tìm kiếm tài liệu rất hạn chế. Hầu hết sinh viên chỉ biết sử dụng những kênh tài liệu có sẵn do giảng viên cung cấp, không chủ động khai thác thêm các nguồn tài liệu khác.

3.3. Xây dựng các kỹ năng học tập hiện đại cho sinh viên Giáo dục Chính trị

Trước thực trạng nói trên, bài viết đề xuất một số giải pháp xây dựng những kỹ năng học tập cần thiết cho sinh viên khoa Giáo dục Chính trị - trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Thứ nhất, điều chỉnh kỹ năng nghe giảng. Để cải thiện kỹ năng nghe giảng của sinh viên cho phù hợp với khối lượng kiến thức, phương pháp dạy học và môi trường ở đại học, sinh viên cần chuẩn bị bài ở nhà. Điều này giúp sinh viên nghe có chủ đích nội dung bài giảng không bị mất tập trung và rơi vào trạng thái vô định hướng khi nghe giảng. Trong giờ học bắt buộc việc nghe giảng phải gắn với ghi chép những ý chính của bài giảng thật chính xác, ngắn gọn. Mặt khác, để việc tiếp thu tri thức không rơi vào thụ động, sinh viên cần có tương tác với giảng viên và các sinh viên khác trong và sau bài giảng bằng cách trả lời phát vấn, tham gia thảo luận, đặt câu hỏi cho giảng viên...

Thứ hai, xây dựng kỹ năng tự học. Để có được kỹ năng tự học hiệu quả trước hết sinh viên cần xác định rõ ràng mục tiêu của việc học tập. Sinh viên cần biết mình cần phải học cái gì,

2) Kỹ năng làm việc nhóm: Trong cuộc đời không ai có thể cho mình là tài giỏi mọi việc, mỗi người luôn có thế mạnh và yếu riêng vì vậy nếu biết kết hợp với nhau chúng ta sẽ tạo nên sức mạnh to lớn.

3) Kỹ năng Trình bày – Thuyết trình: là một trong những kỹ năng mềm quan trọng trong học tập, trong công việc và cả trong cuộc sống của mỗi người. Sinh viên cần phải rèn luyện kỹ năng này nếu muốn đạt được những kỹ năng cao hơn như: nói trước công chúng, dẫn chương trình hay diễn thuyết – những kỹ năng vô cùng hiệu quả nếu muốn đạt được thành công trong cuộc sống. Để thuyết trình thuyết phục, bên cạnh nội dung thuyết trình, người thuyết trình phải vượt qua nỗi sợ hãi, tự tin trước đám đông, vững vàng tư tưởng và biết cách cuốn hút người đối diện. Thuyết trình – Trình bày còn là yếu tố quan trọng trong giao tiếp ứng xử thuyết phục, hiệu quả. Vì vậy, kỹ năng thuyết trình rất cần thiết cho mỗi cá nhân.

4) Kỹ năng giải quyết vấn đề: Kỹ năng giải quyết vấn đề là một trong những kỹ năng rất cần thiết trong học tập và làm việc bởi cuộc sống là một chuỗi những vấn đề đòi hỏi chúng ta phải giải quyết mà không vấn đề nào giống vấn đề nào và cũng không có một công thức chung nào để giải quyết mọi vấn đề. Điều quan trọng là chúng ta phải tự trang bị cho mình những hành trang cần thiết để khi vấn đề nảy sinh thì chúng ta có thể vận dụng những kỹ năng sẵn có để giải quyết vấn đề đó một cách hiệu quả nhất.

Để sinh viên có thể hoàn thiện các kỹ năng mềm cần:

- Cần chủ động và tích cực tham gia vào các chương trình đào tạo kỹ năng mềm của nhà trường cũng như các tổ chức xã hội khác.

- Mạnh dạn, tự tin thuyết trình trước đám đông, rèn luyện kỹ năng giao tiếp trước nhiều người bởi đây là một trong những kỹ năng quan trọng đối với công việc sau này.

- Tích cực thảo luận và làm việc nhóm, kỹ năng này giúp sinh viên tiếp cận với cách trao đổi ý kiến trong nhóm, tích lũy kinh nghiệm giải quyết bất đồng cũng như kinh nghiệm lãnh đạo. Bên cạnh đó, việc làm việc nhóm còn giúp cho sinh viên có thể học hỏi và trao đổi kiến thức lẫn nhau.

- Tham gia các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động tình nguyện bởi những hoạt động này không chỉ tạo môi trường cho sinh viên giải tỏa căng thẳng mà còn tạo điều kiện cho sinh viên phát triển, trau dồi đạo đức cũng như các kỹ năng cá nhân khác như kỹ năng lãnh đạo, sáng tạo, làm việc nhóm...

- Không ngừng học và tự học để trau dồi kiến thức chuyên môn cũng như những kiến thức bổ trợ khác như ngoại ngữ hay công nghệ thông tin... để tăng chất lượng, hiệu quả học tập cũng như công việc sau này.

4. Kết luận

Dại học là môi trường mới mẻ với các bạn sinh viên. Ở đây, các bạn sẽ phải dung nạp nhiều điều, kiến thức ngành, kỹ năng ngành, thái độ hay đạo đức ngành và hàng loạt kỹ năng mềm chuẩn bị cho việc ra trường. Học đại học đúng phương pháp sẽ truyền cho sinh viên cảm hứng học tập, cảm hứng nghề nghiệp, giúp sinh viên tiếp tục nỗ lực để vững tin bước đến thành công trong tương lai. Giáo dục đại học không chỉ cung cấp cho sinh viên kiến thức mà điều quan trọng mỗi sinh viên sẽ rèn cho mình tư duy tự học, tư duy phản biện, tư duy sáng tạo và khả năng sắp xếp cho cuộc đời và công việc. Từ môi trường học tập ở trường phổ thông với những kỹ năng học tập và thói quen học tập đã sẵn có, sinh viên nói chung và sinh viên Khoa Giáo dục Chính trị, trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên nói riêng gặp nhiều khó khăn khi chuyển sang môi trường học tập mới với khối lượng kiến thức lớn để đạt được những mục tiêu học tập ở đại học. Đáp ứng những yêu cầu về dạy học theo hướng tiếp cận năng lực người học, bản thân sinh viên ngành Giáo dục Chính trị cần có những định hướng để thay đổi về kỹ năng học tập. Sinh viên phải liên tục đọc nhiều hơn, học nhiều hơn và phát triển những kỹ năng cần thiết để đạt được hiệu quả tốt.

IMPROVING THE QUALITY OF E-LEARNING AT THAI NGUYEN UNIVERSITY OF EDUCATION

Thai Huu Linh*, Tran Thanh An
TNU - University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	15/2/2022	In the context of the coronavirus disease (COVID-19) outbreak, e-learning is considered a solution to limit the spread of the disease. E-learning is a modern, important, and valuable method. Along with traditional education methods, e-learning is applied at Thai Nguyen University of Education. The authors use an analytical method to clarify e-learning activities, and they use a generalized method to offer some solutions to improve the quality of e-learning at the University. There are some solutions as mentioned below: to strengthen training activities, transferring knowledge and methods in e-learning; focusing on upgrading information infrastructure for e-learning; improve students' ability to use information technology, the ability to exploit documents on the Internet; paying attention to train the managers and lecturers to increase the capacity of using modern teaching facilities, application of scientific and technical advances in education.
Revised:	27/4/2022	
Published:	27/4/2022	
KEYWORDS		
E-learning		
Teaching quality		
Lecturers		
Solutions		
Quality improvement		

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC TRỰC TUYẾN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM – ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Thái Hữu Linh*, Trần Thanh An
Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	15/2/2022	Trong bối cảnh bùng phát của đại dịch Covid-19, giáo dục trực tuyến được xem là một giải pháp nhằm hạn chế sự lây lan của dịch bệnh. Giáo dục trực tuyến là phương thức giáo dục hiện đại, quan trọng, đem lại nhiều giá trị. Cùng với phương pháp đào tạo truyền thống, đào tạo trực tuyến được áp dụng tại trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên. Tác giả sử dụng phương pháp phân tích để làm rõ hoạt động dạy học trực tuyến trong nhà trường, sử dụng phương pháp tổng hợp, khái quát để đưa ra một số những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học trực tuyến tại trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên. Đó là tăng cường các hoạt động tập huấn, chuyển giao kiến thức, phương pháp trong dạy học trực tuyến cho giảng viên và sinh viên. Chú trọng nâng cấp hạ tầng thông tin phục vụ giảng dạy và học tập trực tuyến, nâng cao khả năng sử dụng công nghệ thông tin của sinh viên, khả năng khai thác tài liệu trên mạng Internet... Bên cạnh đó, quan tâm đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên có khả năng sử dụng các phương tiện dạy học hiện đại, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin, công nghệ số trong giáo dục.
Ngày hoàn thiện:	27/4/2022	
Ngày đăng:	27/4/2022	
TỪ KHÓA		
Dạy học trực tuyến		
Chất lượng dạy học		
Giảng viên		
Giải pháp		
Nâng cao chất lượng		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.5545>

* Corresponding author. Email: linhth@tnue.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

34

Email: jsta@tnu.edu.vn

Tác giả Trần Thanh Điện, Nguyễn Thái Nghe có bài viết “Các mô hình E-learning hỗ trợ dạy và học”. Trong nghiên cứu này, các tác giả cho rằng trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0, sự phát triển của công nghệ thông tin là điều kiện thuận lợi và có sự ảnh hưởng rất lớn đến các hoạt động Giáo dục và đào tạo, hình thành phương thức đào tạo trực tuyến (E-learning), trở thành xu thế đào tạo trong thời kì mới. Ngày nay, mô hình E-learning đã dần chiếm ưu thế và được triển khai ngày càng rộng rãi trong nhiều trường đại học ở Việt Nam [3].

Bài viết “Năng lực và giáo dục theo tiếp cận năng lực” của tác giả Đặng Thành Hưng lại khai thác về khía cạnh dạy học theo năng lực học sinh để đáp ứng yêu cầu của đổi mới giáo dục, của quá trình chuyển đổi số ở Việt Nam. Bài viết cũng có đề cập đến một trong những năng lực cần có của người học đó là năng lực sử dụng thành thạo công nghệ thông tin, tiếp cận với nguồn tri thức mới từ bên ngoài [4].

Tác giả Lê Văn Toán trong bài viết: “Một số giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo trực tuyến trong Giáo dục đại học trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0” cho rằng vượt ra khỏi không gian của trường học, việc học hiện nay còn được tổ chức trên mạng Internet, có thể gọi là phương thức giáo dục trực tuyến. Hình thức tổ chức dạy học này có nhiều ưu điểm cho cả người dạy và người học và vẫn có thể hỗ trợ hay tổ chức kết hợp với hình thức dạy học trong lớp học truyền thống [5].

Bài viết “Nâng cao chất lượng dạy học Toán cao cấp cho sinh viên Đại học Công nghiệp Hà Nội thông qua việc kết hợp trên lớp và dạy trực tuyến” của tác giả Lê Bá Phương đã nhận định thông qua việc phối hợp sử dụng các hình thức dạy học trên lớp và qua mạng Internet, có thể tiết kiệm được thời gian học tập lý thuyết trên lớp của sinh viên, tăng cường khả năng và thời gian tự học của sinh viên ngoài giờ lên lớp. Giảng viên dành nhiều thời gian cho việc rèn luyện các kỹ năng giải toán liên quan đến các học phần chuyên ngành, các bài toán có nội dung thực tiễn nghề nghiệp sau đào tạo trên lớp cho sinh viên. Điều này một mặt rèn luyện kỹ năng giải toán cho sinh viên, một mặt tạo sự hứng thú trong học tập của sinh viên [6].

Tác giả Tô Nguyên Cương trong bài viết “Dạy học kết hợp - một hình thức tổ chức dạy học tất yếu của một nền giáo dục hiện đại” đã khẳng định, trong thời đại công nghiệp số, dạy học kết hợp giữa trực tuyến và trực tiếp sẽ phát huy được hết khả năng của người dạy, người học. Dạy học kết hợp cũng cho thấy sự linh hoạt trong giáo dục và đây sẽ là xu thế của thời đại [7].

Tạp chí Khoa học Công nghệ - Đại học Thái Nguyên có bài viết: “Các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả dạy học trực tuyến tại các trường Đại học ở Hà Nội”. Việc đẩy mạnh công tác giảng dạy trực tuyến đã góp phần phát triển năng lực sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học; thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành Giáo dục. Việc giảng dạy trực tuyến đã phân nào đẩy mạnh quá trình đó thông qua các ứng dụng dạy học trực tuyến như Zoom, Sky, Microsoft teams,... không những kết nối người học và người dạy một cách hiệu quả mà còn giúp họ kết nối với thế giới thông tin điện tử toàn cầu [8].

Sự phát triển nhanh chóng về giảng dạy trực tuyến đã đặt ra yêu cầu cần thiết phải chú ý nhiều hơn đến bản chất và chất lượng của trực tuyến trong giáo dục đại học. Trong bài báo này, nhóm tác giả nghiên cứu một số giải pháp để nâng cao dạy học trực tuyến tại trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu phân tích, đánh giá. Những vấn đề tổng quan các công trình trong bài viết được phân tích qua quá trình tìm hiểu, đánh giá những ưu, nhược điểm của dạy học trực tuyến, sự cần thiết của dạy học trực tuyến trong thời đại cách mạng 4.0.

Bài viết cũng đã làm rõ thực trạng của việc học trực tuyến được triển khai tại trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên thông qua phương pháp nghiên cứu tổng hợp. Trên cơ sở các văn bản, kết luận cuộc họp, thống kê của các phòng ban chức năng về dạy học trực tuyến tại trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên, tác giả đã thống kê, lựa chọn các nội dung có liên quan để làm minh chứng cho bài viết.

APPLYING HO CHI MINH'S THOUGHT TO BUILD WORKING STYLE FOR OFFICIALS AND LECTURERS AT TNU - UNIVERSITY OF EDUCATION

Tran Thanh An, Thai Huu Linh*

TNU - University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	10/8/2021	It is very important to organize studying and following Ho Chi Minh's working style. University of Education - Thai Nguyen University regularly organizes the campaign to follow Ho Chi Minh's moral example. The campaign is the basis for each official and lecturer at the University of Education - Thai Nguyen University to have the proper awareness of the requirement to preserve, cultivate and practice the revolutionary morality and to promote the spirit of solidarity, discipline, and democracy in the collective; the author used the method of listing, analyzing Ho Chi Minh's style and style. Using the synthesis method to clarify the process of applying Ho Chi Minh style of each school official and lecturer. Applying Ho Chi Minh's style and working style is a chance training officials and lecturers to have a sense of cultivating political and ideological qualities; seriously overcome shortcomings in working style, lifestyle, and habits... to train personality.
Revised:	27/8/2021	
Published:	27/8/2021	
KEYWORDS		
Style		
Work		
Cadres		
Construction		
Ho Chi Minh Thought		

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG VIỆC XÂY DỰNG TÁC PHONG LÀM VIỆC CHO CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM – ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Trần Thanh An, Thái Hữu Linh*

Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	10/8/2021	Việc tổ chức học tập và làm theo tác phong làm việc Hồ Chí Minh có ý nghĩa hết sức quan trọng. Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên thường xuyên tổ chức triển khai cuộc vận động làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Cuộc vận động là cơ sở để mỗi cán bộ, giảng viên trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên có được nhận thức đúng đắn về yêu cầu phải giữ gìn, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, đề cao tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, tính kỷ luật, dân chủ trong tập thể. Tác giả đã sử dụng phương pháp liệt kê, phân tích tác phong, phong cách Hồ Chí Minh; sử dụng phương pháp tổng hợp để làm rõ quá trình vận dụng tác phong Hồ Chí Minh của mỗi cán bộ, giảng viên nhà trường. Vận dụng tác phong, phong cách làm việc Hồ Chí Minh là cơ hội rèn luyện cho đội ngũ cán bộ, giảng viên có ý thức trau dồi phẩm chất chính trị, tư tưởng; nghiêm túc khắc phục những khuyết điểm trong phong cách làm việc, phong cách sống, lối sống, thói quen làm việc, thói quen sinh hoạt... để rèn luyện nhân cách.
Ngày hoàn thiện:	27/8/2021	
Ngày đăng:	27/8/2021	
TỪ KHÓA		
Tác phong		
Làm việc		
Cán bộ		
Xây dựng		
Tư tưởng Hồ Chí Minh		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.4879>

* Corresponding author. Email: linhth@tnue.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

93

Email: jst@tnu.edu.vn

Mỗi tác phong đều phản ánh một khía cạnh riêng trong việc tiến hành và giải quyết công việc của Người, song nó gắn bó chặt chẽ với nhau tạo nên một tác phong làm việc khoa học, hiệu quả. Từ thực tiễn cuộc sống và hoạt động cách mạng, đặc biệt là những năm Người ở và làm việc tại Phủ Chủ tịch, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại những chuẩn mực về phong cách và tác phong làm việc, đây là những bài học thực tiễn sâu sắc đối với mọi tầng lớp nhân dân, nhất là các cán bộ đảng viên trẻ trong giai đoạn hiện nay, khi đất nước đang đẩy mạnh mở cửa hội nhập với thế giới, đòi hỏi mỗi người dân Việt Nam phải có một tác phong làm việc khoa học, hiện đại và hiệu quả để góp phần đưa đất nước phát triển.

3.1. Một số tác phong làm việc của chủ tịch Hồ Chí Minh

Nghiên cứu, tìm hiểu phương pháp, tác phong làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh để học tập, vận dụng vào đời mới phương pháp, tác phong làm việc của người cán bộ, đảng viên trẻ luôn là vấn đề có ý nghĩa quan trọng và cấp thiết. Tư tưởng Hồ Chí Minh về phương pháp, tác phong làm việc của người cán bộ, đảng viên biểu hiện trên một số vấn đề chủ yếu sau:

Thứ nhất, người cán bộ, đảng viên phải rèn luyện cho mình phương pháp, tác phong làm việc khoa học, thiết thực, hiệu quả

Từ kinh nghiệm hoạt động cách mạng phong phú của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: một trong những phẩm chất quan trọng của người cán bộ cách mạng là phải có phương pháp, tác phong làm việc khoa học, thiết thực, hiệu quả để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, được quần chúng nhân dân tin nhiệm. Làm việc khoa học là có chương trình, kế hoạch rõ ràng, cụ thể; làm việc chu đáo là phải hết sức cẩn thận, đầy đủ, tỷ mỉ. Hai mặt đó có liên quan chặt chẽ với nhau, làm tiền đề và bổ sung cho nhau để đem lại hiệu quả cao nhất cho công việc. Bởi vì, khi người cán bộ, đảng viên có tri thức khoa học và kỹ thuật, có trình độ lý luận cách mạng, có năng lực công tác và luôn tâm huyết với nghề nghiệp, nhưng nếu không có phương pháp, tác phong làm việc khoa học, xa rời thực tiễn, ít chịu cập nhật những biến đổi của tình hình, thậm chí chuyên quyền, quan liêu, độc đoán... thì khi thực hiện các nhiệm vụ thường gặp khó khăn, vướng mắc, chất lượng và hiệu quả công việc sẽ không đạt được như mong muốn. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: "Gặp mỗi vấn đề phải suy tính kỹ lưỡng, chớ hấp tấp, chớ làm bừa, chớ làm liều, chớ gặp sao làm vậy. Muốn quyết định đúng mọi vấn đề, trước hết phải điều tra nghiên cứu rõ ràng, có nắm chắc tình hình thì đề ra chính sách mới đúng" [7, tr.453]. Người cũng nghiêm khắc lên án bệnh hữu danh vô thực, bệnh hình thức, khi ra chỉ thị, nghị quyết thì không gắn với điều kiện thực tế, không gắn với quần chúng và cơ sở. Trong chỉ đạo thực hiện thì không có kế hoạch cụ thể, biện pháp cụ thể, không kiểm tra, kiểm soát, không tổng kết rút kinh nghiệm. Người kịch liệt phê phán những lối làm việc không thiết thực, làm cho có chuyện, làm được ít suýt ra nhiều. Tác phong làm việc khoa học, chu đáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là một nghệ thuật mà Người đã đạt đến đỉnh cao, biểu hiện của nhiệt tình cách mạng luôn cháy bỏng, một quyết tâm sắt đá, một nghị lực phi thường qua một quá trình phấn đấu, rèn luyện bền bỉ, dẻo dai.

Thứ hai, người cán bộ, đảng viên phải có tác phong quần chúng

Thấm nhuần sâu sắc quan điểm của Chủ nghĩa Mác- Lênin: quần chúng là người sáng tạo ra lịch sử, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, Hồ Chí Minh luôn chăm lo, tăng cường mối quan hệ với quần chúng, coi đó là nguồn sức mạnh tạo nên mọi thắng lợi của cách mạng. Người đã khẳng định qua các mệnh đề có tính chất chân lý:

"Để trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong" [8, tr. 531].

"Nước lấy dân làm gốc

Gốc có vững cây mới bền

Xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân" [8, tr. 654].

Với tác phong sâu sát quần chúng, vì lợi ích của quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng, Hồ Chí Minh là một điển hình mẫu mực về mối quan hệ gần gũi, thân thiết hiếm có giữa lãnh tụ với quần chúng. Dù là công việc gì, Người cũng đều tìm hiểu và gần gũi với quần chúng nhân dân. Tác phong quần chúng đó, sự hòa mình với quần chúng đã

XÂY DỰNG VĂN HÓA ĐỌC CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM – ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU ĐỔI MỚI GIÁO DỤC

Thái Hữu Linh*, Trần Thanh An
Trường Đại học Sư phạm – ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Văn hóa đọc có thể giúp cho mỗi người có cuộc sống tốt đẹp hơn, có trí tuệ hơn, cuộc sống có ý nghĩa và hạnh phúc hơn và cũng góp phần mang lại cho cộng đồng dân tộc một sức mạnh trí tuệ trong công cuộc xây dựng và phát triển của đất nước. Đối với sinh viên nói chung và sinh viên trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên nói riêng, văn hóa đọc có vai trò vô cùng quan trọng góp phần thúc đẩy quá trình nghiên cứu và thu nhận kiến thức cả về thời gian và phương thức. Văn hóa đọc hỗ trợ công tác nghiên cứu khoa học, giúp cho sinh viên tự học, phát triển óc tư duy và sáng tạo rèn luyện kỹ năng học tập và tính độc lập trong quá trình học của sinh viên. Bằng các phương pháp logic, đánh giá, các tác giả đã nghiên cứu thực trạng văn hóa đọc trong sinh viên trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên; từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm xây dựng văn hóa đọc trong sinh viên nhà trường. Bài viết không chỉ có ý nghĩa lý luận mà còn có ý nghĩa thực tiễn rất lớn đối với việc tuyên truyền, giáo dục, rèn luyện văn hóa đọc cho sinh viên.

Từ khóa: đổi mới giáo dục; văn hóa đọc; sinh viên sư phạm; xây dựng văn hóa đọc; kỹ năng đọc.

Ngày nhận bài: 09/8/2020; Ngày hoàn thiện: 26/9/2020; Ngày đăng: 26/9/2020

CREATE READING CULTURE TO MEET THE REQUIREMENTS OF EDUCATION INNOVATION FOR STUDENTS OF THAI NGUYEN UNIVERSITY OF EDUCATION

Thai Huu Linh*, Tran Thanh An
TNU - University of Education

ABSTRACT

Reading culture not only helps people to have a better life, be more intelligent but also makes life more meaningful and happy and contributes to giving the intellectual strength to the ethnic community in the construction and development of the country. For students in general and students of Thai Nguyen University of Education in particular, reading culture plays an extremely important role in promoting the research process and acquiring knowledge both in time and method. Reading culture supports scientific research, helps students to self-study, to develop thinking and creativity, and to train skills and independence in students' learning process. By logical, comparative, and integrated methods, the authors study the reality of reading in students of Thai Nguyen University of Education, and on that basis, propose some solutions to create reading culture in students. This article has not only theoretical significance but also great practical implications for the propaganda, education and training of reading culture for students.

Keywords: education innovation; reading culture; pedagogy students; creating; knowledge.

Received: 09/8/2020; Revised: 26/9/2020; Published: 26/9/2020

* Corresponding author. Email: linhth@tnue.edu.vn

thách thức không nhỏ. Đáng chú ý là sự phát triển nhanh chóng của khoa học công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin và truyền thông đang khiến cho việc kiểm soát chất lượng thông tin trở nên khó khăn, hiện tượng nhiễu tin và thông tin rác là vấn nạn khó khắc phục... “Phát triển văn hóa đọc càng trở nên quan trọng và là vấn đề mang ý nghĩa chiến lược của mọi quốc gia trong việc nâng cao dân trí, góp phần phát triển bền vững nguồn nhân lực” [5]. Bởi phát triển văn hóa đọc của mỗi cá nhân trong cộng đồng chính là nền tảng xây dựng một xã hội học tập góp phần tạo nên sức mạnh trí tuệ của toàn dân tộc trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

2.1. Thực trạng văn hóa đọc của sinh viên trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên

Văn hóa đọc là cần thiết với mọi sinh viên, đặc biệt đối với sinh viên sư phạm. Văn hóa đọc không chỉ hỗ trợ cho họ trong việc tạo lập một nền tảng kiến thức vững chắc, mà còn giúp họ trở thành những nguồn nhân lực quan trọng trong ngành giáo dục, trở thành những nhà quản lý giáo dục có bản lĩnh, đạo đức, có trách nhiệm với cộng đồng, xã hội.

Là những giáo viên tương lai, sinh viên Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên không chỉ được đào tạo để giỏi về kiến thức chuyên môn mà còn đòi hỏi phẩm chất, đạo đức, tư cách tốt. Với những đòi hỏi khắt khe của nghề giáo, việc say mê học hỏi với sự hăng say kiếm tìm những nguồn tri thức mới qua các nguồn tài liệu sách vở dường như là một đòi hỏi tất yếu, đọc sách giúp xây dựng nhân cách con người giáo viên về lý tưởng, trí tuệ, đạo đức, lối sống, thể chất, lòng tự tôn dân tộc, trách nhiệm xã hội, ý thức chấp hành pháp luật. “Văn hóa đọc không chỉ có tác dụng định hướng cho sinh viên sư phạm mà còn giúp nuôi dưỡng tâm hồn, giáo dục nhân cách. Đó là các giá trị như tinh thần yêu nước, tinh thần hiếu học, tinh thần yêu lao động, yêu thương con người, tinh thần đoàn kết, dũng cảm” [6]... Trong thời kỳ

kinh tế thị trường, nhu cầu nhân lực đòi hỏi trình độ cao, nhu cầu tri thức thực dụng tăng vọt, chính vì vậy phát triển văn hóa đọc để xây dựng nền tảng văn hóa cho sinh viên nhằm đáp ứng các tiêu chí, giá trị của thanh niên thời đại mới là vô cùng cần thiết.

Trong kỷ nguyên thông tin và “thế giới phẳng” hiện nay, chất lượng học tập của sinh viên phụ thuộc rất lớn vào việc chuyên cần đọc sách, chọn đúng sách và đọc đúng cách. “Đọc sách không chỉ đơn giản là bổ sung kiến thức cho sinh viên mà đọc sách sẽ giúp kích thích trí não hoạt động tốt, vốn từ được mở rộng và cải thiện trí nhớ” [7]. Chính vì vậy, giảng viên Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên – đã định hướng cho sinh viên hình thành những kỹ năng đọc sách cần thiết để mang lại hiệu quả. Đó là lựa chọn có ý thức sách cần đọc, biết vận dụng thành thạo các cách đọc khác nhau đối với từng loại tài liệu. Định hướng nguồn tài liệu cần thiết cho sinh viên từ tài liệu in cho đến tài liệu trên Internet. Đảm bảo được tính hệ thống trong quá trình lựa chọn tài liệu đọc nghĩa là đọc từ trình độ thấp lên trình độ cao, từ các vấn đề đơn giản tới phức tạp. Biết cách tiếp nhận một cách tốt nhất nội dung tài liệu đọc; vận dụng các biện pháp kỹ thuật để củng cố và đào sâu những nội dung đã đọc như ghi chép, trao đổi với bạn bè; vận dụng sáng tạo vào quá trình học tập và cuộc sống những nội dung đã đọc.

Mặc dù nhà trường luôn khuyến khích sinh viên đọc sách, chủ động tìm kiếm tài liệu, nhưng vài năm gần đây sinh viên Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên có xu hướng lười đọc sách, ngại đọc sách, có đọc chỉ là truyện tranh, tiểu thuyết. Đồng thời sự lấn át của Internet và phương tiện nghe nhìn làm cho văn hóa đọc trong nhà trường suy giảm. Đa số sinh viên chỉ đọc và học khi các kỳ thi tới gần, học để đối phó, học để thi, hoặc sinh viên chỉ đọc khi giảng viên yêu cầu. Điều đó có nghĩa là việc đọc chỉ mang tính tức thời khiến sinh viên thiếu chủ động. Sinh viên còn chưa biết cách ứng xử thế nào với

phong phú, những tri thức mới mẻ trong học tập và cuộc sống. Để nâng cao nhu cầu và ham muốn đọc sách, giảng viên phải thay đổi phương pháp dạy học nhằm phát huy năng lực của học sinh. Giảng viên phải chuyển từ phương pháp dạy học truyền thống, truyền thụ kiến thức một chiều sang đa dạng các hình thức, phương pháp dạy học mới.

Vấn đề đổi mới phương pháp dạy và học, xây dựng thói quen đọc, kỹ năng đọc như một môn học cần thiết cần được áp dụng rộng rãi trong nhà trường. Thầy cô giáo là người chọn lọc và định hướng sinh viên đến với tác phẩm hay, có ý nghĩa; tạo cho sinh viên niềm hứng khởi khi đọc sách... Khi bắt đầu một môn học mới hoặc bài học mới, các thầy cô giáo cần triển khai kế hoạch học tập, hướng dẫn cho sinh viên tìm kiếm nguồn tài liệu cần đọc, cần giao việc cho sinh viên tìm kiếm tri thức trong tài liệu và có biện pháp kiểm tra kết quả việc đọc sách của sinh viên qua từng bài học, môn học. Đội ngũ giảng viên giữ vai trò chỉ dẫn sinh viên kỹ năng đọc sách phù hợp với bản thân và ngành đang theo học, các tài liệu bên ngoài, giao nhiệm vụ cho sinh viên đọc và viết tóm tắt nội dung cơ bản của những tài liệu có liên quan đến bài học. Như vậy, thói quen đọc sách của sinh viên được nâng cao, xây dựng kỹ năng đọc và trau dồi tri thức một cách toàn diện hơn. Qua đó giúp sinh viên biết lựa chọn nội dung cần đọc, biết định hướng nguồn tài liệu cần thiết cho bản thân; biết tiếp thu nội dung đã đọc; biết vận dụng các kỹ thuật đọc như ghi chép, tóm tắt nội dung...; biết vận dụng vào thực tiễn những nội dung đã đọc.

Đổi mới phương pháp giảng dạy, lấy người học làm trung tâm, giảng viên đóng vai trò là “huấn luyện viên”, giảng viên sẽ giao nhiệm vụ cho sinh viên khi lên lớp, sau đó người học chủ động tìm kiếm, xử lý và tích lũy kiến thức. Từ đó, giảng viên sẽ là người đánh giá kết quả của sinh viên, nhận xét về quá trình tìm kiếm, thu thập thông tin, và định hướng cho sinh viên. Khi đó, việc đến thư viện, tìm

sách ở nhiều nguồn khác nhau để đọc, đồng thời đọc có tiếp thu, phê phán và sáng tạo... sẽ dần dần là nhu cầu thiết yếu, một thói quen được hình thành ở mỗi sinh viên.

Trong giảng dạy, giảng viên cần sử dụng kết hợp các phương pháp dạy học hiện đại nhằm phát huy kỹ năng đọc cho sinh viên như: phương pháp dự án, thảo luận nhóm... Việc sử dụng các phương pháp này, giảng viên sẽ định hướng nội dung học tập, hướng dẫn các tài liệu cần tìm hiểu. Sinh viên sẽ hoàn thành nhiệm vụ thông qua việc tìm tài liệu, đọc tài liệu, chọn lọc tài liệu và hoàn thành sản phẩm cho giảng viên. Như vậy, dần hình thành cho sinh viên thói quen đọc, kỹ năng đọc cần thiết.

2.2.2. Đối với sinh viên

Việc hình thành và phát triển văn hóa đọc cho sinh viên là nhiệm vụ quan trọng, để góp phần xây dựng xã hội học tập và phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu sự nghiệp đổi mới của đất nước. “Xây dựng thói quen đọc phải được bắt đầu từ khi bước vào giảng đường đại học, phải có định hướng, hướng dẫn từ thầy cô giáo, nhà trường” [9]. Xây dựng thói quen đọc, sở thích và kỹ năng đọc như một môn học quan trọng được áp dụng trên giảng đường đại học. Việc phát triển văn hóa đọc cho sinh viên nhà trường giúp các em nhận thức đúng đắn về vai trò của sách, là điều kiện quan trọng để đổi mới phương pháp dạy – học, hình thành thói quen đọc sách, tạo nền tảng quan trọng cho việc tự học, học tập suốt đời của mỗi người, góp phần xây dựng xã hội học tập. Để khuyến khích sinh viên đọc sách, nhà trường nên thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền để nâng cao nhận thức và phát triển văn hóa đọc; khuyến khích sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, hoặc có sáng kiến, sáng tạo trong quá trình học tập. Thông qua việc tìm tòi tài liệu, thu thập và xử lý thông tin, sinh viên dần dần hình thành thói quen đọc, thói quen đến thư viện. Từ định hướng của thầy giáo, cô giáo sinh viên chọn lựa các tài liệu hay, phù hợp chuyên ngành đào tạo, với từng môn học; đồng thời thông

Nhà trường phải hoàn thiện hệ thống thư viện điện tử kết nối các trường đại học thuộc Đại học Thái Nguyên để phục vụ nhu cầu đọc sách đa dạng của sinh viên. Mỗi năm, thư viện nhà trường đã tổ chức tập huấn kỹ năng tìm thông tin cho cán bộ, giảng viên và người học, tổ chức các hoạt động thu hút sinh viên như triển lãm sách, ngày hội đọc sách, tọa đàm kỹ năng đọc sách, thi đố vui kiểm tra kiến thức... Thư viện đã tham gia vào Chi hội Thư viện các trường đại học, cao đẳng trung du miền núi phía Bắc, qua đó có chiến lược liên kết, hợp tác với thư viện các trường đại học trong khu vực, tiến tới hợp tác quốc tế để khai thác, trao đổi nguồn học liệu. Năm 2019, trường Đại học Sư phạm đã được đầu tư Thư viện điện tử hiện đại với cơ sở dữ liệu phong phú, đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu khoa học ngày càng cao của cán bộ, giảng viên, sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh trong toàn Trường. Vì vậy, xây dựng hệ thống thư viện giúp tăng cường khả năng đáp ứng, thỏa mãn nhu cầu đọc sách, tra cứu tài liệu của sinh viên, khắc phục sự thiếu hụt về giáo trình, tài liệu, nguồn thông tin khoa học, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo.

Định kỳ, nhà trường tổ chức tốt ngày hội sách, triển lãm sách báo, nhằm tuyên truyền có định hướng đến sinh viên các tài liệu mới, tài liệu chuyên ngành, tạp chí mới để bạn đọc kịp thời nắm bắt thông tin. Từ đó, sinh viên nhận biết được các nguồn tài liệu có thể tìm thấy trong thư viện nhà trường, để sinh viên có thể sử dụng trong quá trình học tập. Đây là hoạt động thiết thực có ý nghĩa giúp cho sinh viên hình thành thói quen đọc sách, tạo nền tảng cho việc tự học, học tập suốt đời của mỗi người. Từ đó giúp sinh viên tìm được niềm vui trong đọc sách mà hình thành thói quen đọc sách mở rộng kiến thức, nuôi dưỡng tâm hồn, hình thành kỹ năng sống và chuẩn bị những hành trang tốt nhất cho tương lai.

Thư viện cần tổ chức các hoạt động tuyên truyền cho sinh viên các khóa học ngay khi

vào trường những nội dung liên quan đến hoạt động của thư viện và văn hóa đọc trong nhà trường như: hệ thống dữ liệu của thư viện, bao gồm sách truyền thống và sách điện tử; phương pháp đọc sách hiệu quả; phương pháp tra cứu tài liệu...

Để khuyến khích sinh viên nâng cao văn hóa đọc, nhà trường cần tuyên truyền đến sinh viên chủ trương của Chính phủ: Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 với mục tiêu chung là xây dựng và "Phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng và phong trào đọc trong mọi tầng lớp nhân dân, nhất là trong thanh niên, thiếu niên, học sinh, sinh viên và chú trọng tới người dân ở vùng nông thôn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; cải thiện môi trường đọc; góp phần nâng cao dân trí, phát triển tư duy, hình thành lối sống lành mạnh, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập" [6].

Khuyến khích sinh viên tham gia ngày Sách Việt Nam nhằm phát triển phong trào đọc sách trong sinh viên, nâng cao nhận thức của sinh viên về ý nghĩa to lớn và tầm quan trọng của việc đọc sách đối với việc phát triển kiến thức, kỹ năng và phát triển tư duy, giáo dục và rèn luyện nhân cách con người.

3. Kết luận

Xây dựng văn hóa đọc cho sinh viên là một công việc cần thiết và đặc biệt quan trọng với mỗi một cơ sở giáo dục - đào tạo. Đặc biệt, trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đang phát triển nhà trường theo định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng. Văn hóa đọc là một trong những động lực thúc đẩy sự hình thành nên con người mới, những công dân có hiểu biết, có trí tuệ để có thể thích ứng được với sự phát triển của xã hội hiện đại, xã hội dựa trên nền tảng kinh tế tri thức. Phát triển văn hóa đọc trong nhà trường sẽ là yếu tố thúc đẩy quá trình học tập và nghiên cứu của sinh viên, giúp cho phương thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ đạt hiệu quả, phương pháp dạy và học được đổi mới

APPLYING THE SITUATION METHOD IN TEACHING CIVIC EDUCATION FOR GRADE 6 TO DEVELOP PROBLEM-SOLVING ABILITY

Thai Huu Linh*, Nguyen Thi Khuong
TNU - University of Education

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	03/8/2024	Civic Education for grade 6 is one of the subjects with many contents closely related to practice and life. To teach effectively and with high quality, in addition to theoretical research, the use of situational learning teaching methods, using learning situations associated with practice... at different levels will contribute positively to the development of problem-solving capacity for students. By means of theoretical research and development, the author has raised a number of theoretical issues about situational teaching methods, about teaching problem solving. Then, using the generalization and synthesis method, the author builds a number of learning situations in specific lessons of Civic Education for grade 6. Through the analysis method, the author proposes a number of solutions to develop problem-solving capacity for students through Civic Education for grade 6 through learning situations. Situational teaching method is one of the methods that is implemented with high efficiency, stimulating thinking ability, creativity, developing problem-solving capacity of students.
Revised:	26/9/2024	
Published:	26/9/2024	
KEYWORDS		
Situational		
Teaching		
Civic education		
Capacity		
Problem solving		

VẬN DỤNG PHƯƠNG PHÁP TÌNH HUỐNG TRONG DẠY HỌC MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 6 NHẪM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

Thái Hữu Linh*, Nguyễn Thị Khương
Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	03/8/2024	Môn Giáo dục công dân lớp 6 là một trong những môn học có nhiều nội dung gắn liền với thực tiễn và đời sống. Để dạy học đạt hiệu quả, chất lượng cao, ngoài việc nghiên cứu lý thuyết thì việc sử dụng phương pháp dạy học học tình huống, sử dụng tình huống học tập gắn với thực tiễn... ở các mức độ khác nhau sẽ góp phần tích cực vào việc phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh. Bằng phương nghiên cứu phát triển lý thuyết, tác giả đã đưa ra một số vấn đề lý luận về phương pháp dạy học tình huống, về dạy học giải quyết vấn đề. Sau đó, sử dụng phương pháp khái quát, tổng hợp xây dựng một số tình huống học tập trong những bài học cụ thể môn Giáo dục công dân lớp 6. Thông qua phương pháp phân tích, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh thông qua môn Giáo dục công dân lớp 6 bằng các tình huống học tập. Phương pháp dạy học tình huống là một trong những phương pháp được thực hiện mang lại hiệu quả cao, kích thích khả năng tư duy, sáng tạo, phát triển năng lực giải quyết vấn đề của học sinh.
Ngày hoàn thiện:	26/9/2024	
Ngày đăng:	26/9/2024	
TỪ KHÓA		
Tình huống		
Dạy học		
Giáo dục công dân		
Năng lực		
Giải quyết vấn đề		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.10853>

* Corresponding author. Email: linhth@tnue.edu.vn

<http://jst.tnu.edu.vn>

336

Email: jst@tnu.edu.vn

dung tình huống đặt ra. Và khi sử dụng phương pháp đóng vai vào dạy học thì phải có cách thức để xử lý tình huống thực tiễn. Khi giáo viên thực hiện kết hợp hai phương pháp trong quá trình dạy học đòi hỏi phải hiểu rõ quy trình thực hiện của từng phương pháp, từ đó biết cách xây dựng và triển khai thành thực quy trình chung từ khi bắt đầu cho tới khi kết thúc [8].

Như vậy, có nhiều công trình nghiên cứu về đổi mới phương pháp dạy học môn Giáo dục công dân, các tác giả nhấn mạnh vai trò quan trọng của các phương pháp dạy học hiện đại được ứng dụng trong dạy môn Giáo dục công dân. Đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dạy học, nâng cao năng lực của học sinh. Tuy nhiên, chưa có công trình nghiên cứu cụ thể về phương pháp dạy học tình huống để phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh thông qua môn Giáo dục công dân lớp 6 hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Tác giả sử dụng phương pháp nghiên cứu lý thuyết, thu thập thông tin, dữ liệu để tìm hiểu về một số vấn đề lý luận của bài báo như: phương pháp dạy học tình huống, tình huống học tập, năng lực giải quyết vấn đề. Sử dụng phương pháp thống kê, khái quát để liệt kê, lập luận những điểm tương đồng của các công trình khoa học trước có nghiên cứu đến dạy học tình huống, dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề. Sử dụng phương pháp phân tích nhằm xây dựng các tình huống trong những bài học cụ thể của môn Giáo dục công dân lớp 6. Cuối cùng, bằng phương pháp tư duy logic tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề thông qua sử dụng phương pháp tình huống trong môn Giáo dục công dân lớp 6.

3. Kết quả và bàn luận

3.1. Một số vấn đề lý luận về dạy học phát triển năng lực giải quyết vấn đề, phương pháp dạy học tình huống

Theo I. Kharlamov: “Dạy học giải quyết vấn đề là sự tổ chức quá trình dạy học bao gồm việc tạo ra tình huống có vấn đề (tình huống tìm tòi) trong giờ học, kích thích ở học sinh nhu cầu giải quyết những vấn đề nảy sinh, lôi cuốn các em vào hoạt động nhận thức tự lực nhằm nắm vững kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo mới” [9, tr. 44]. Hai tác giả Erwin và T. Dary đưa ra ý kiến về quan điểm giải quyết vấn đề: là sự hiểu biết về vấn đề, có thể có được trên cơ sở kiến thức đã học, từ đó tạo ra giải pháp khả thi, xác định, lựa chọn giải pháp để giải quyết vấn đề, và đánh giá quá trình giải quyết vấn đề [10]. Tác giả Nguyễn Ngọc Duy cho rằng năng lực giải quyết vấn đề là “Khả năng cá nhân tư duy một cách độc lập, sử dụng hiệu quả các quá trình nhận thức, hành động và thái độ, động cơ, xúc cảm để giải quyết những tình huống, những vấn đề học tập và thực tiễn” [11].

Như vậy, có rất nhiều định nghĩa khác nhau về dạy học giải quyết vấn đề nhưng đa số đều cho rằng bản chất của quá trình dạy học giải quyết vấn đề là giáo viên tạo ra những tình huống có vấn đề, hướng dẫn học sinh phát hiện vấn đề, học sinh tự giác, tích cực, chủ động, sáng tạo để giải quyết vấn đề, từ đó chiếm lĩnh tri thức, rèn luyện kỹ năng và đạt được mục đích học tập.

Theo Trịnh Văn Biều cho rằng “dạy học tình huống là một phương pháp dạy học được tổ chức theo những tình huống có thực của cuộc sống, trong đó người học được kiến tạo tri thức qua việc giải quyết các vấn đề có tính xã hội của việc học tập” [12, tr. 102]. Theo Phan Trọng Ngọ cho rằng phương pháp dạy học tình huống là thông qua việc giải quyết những tình huống, người học có được khả năng thích ứng tốt nhất với môi trường xã hội đầy biến động [13]. Tác giả Lê Văn Hai lại có quan điểm phương pháp dạy học tình huống là phương pháp dạy học mà giáo viên tạo ra trong bài giảng có những tình huống chứa những mâu thuẫn, kích thích tâm lý khát khao tìm tòi, khám phá sáng tạo của học sinh nhằm giải quyết vấn đề [14].

Như vậy, phương pháp dạy học tình huống là phương pháp dạy học dựa vào các sự kiện, sự việc, tình huống đã hoặc đang diễn ra trong thực tế. Sử dụng phương pháp dạy học tình huống giúp học sinh tiếp nhận tri thức một cách chủ động, có thể vận dụng linh hoạt những kiến thức và kỹ năng đã học, phát triển khả năng giải quyết vấn đề.

Bài 6: Tự nhận thức bản thân. Giáo viên thực hiện các hoạt động giáo dục nhằm giúp cho học sinh nhận thức được điểm mạnh, điểm yếu, giá trị, vị trí của bản thân. Học sinh biết tôn trọng bản thân, xây dựng được kế hoạch để phát triển bản thân. Giáo viên đưa ra các tình huống gần gũi với thực tế cuộc sống, có thể là những tình huống đã xảy ra tại trường, lớp; có thể là những tình huống trên báo đài, ti vi; có thể là những tình huống giáo viên xây dựng. Thông qua việc lựa chọn các tình huống, giáo viên sẽ phát hiện ra những học sinh biết nhận thức bản thân, học sinh chưa biết tự nhận thức bản thân. Mỗi học sinh cần có sự giải thích về sự lựa chọn các tình huống. Sau mỗi tình huống, học sinh sẽ biết điểm mạnh, điểm yếu của mình và biết khắc phục những điểm yếu để hoàn thiện bản thân hơn. Điều này sẽ tạo điều kiện để phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống. Các tình huống:

A. Trường Hoa tổ chức cuộc thi vẽ tranh về quê hương, gia đình. Khi cô giáo thông báo và mong muốn các bạn có năng khiếu có thể tham gia. Hoa rất thích vẽ và thường tự vẽ tranh ở nhà, tuy nhiên, Hoa sợ mình không mang được giải về cho lớp nên không đăng ký tham gia. => Yêu cầu đối với học sinh cần chủ động, mạnh dạn thể hiện khả năng của bản thân.

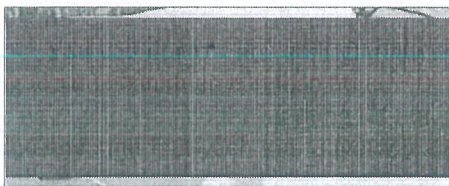
B. Mỗi khi cô giáo giảng bài mà có phần chưa hiểu, Tuấn thường xin phép gặp cô và hỏi cô những thắc mắc của mình sau giờ học. => Yêu cầu đối với học sinh: không giấu dốt, chủ động tìm hiểu kiến thức bài học.

C. Gia đình Mai là hộ nghèo, bạn luôn ý thức được điều đó nên cố gắng học tập, rèn luyện. Đến cuối năm Mai được học sinh giỏi và nhận được học bổng của nhà trường. => Yêu cầu đối với học sinh: Luôn tích cực học tập, vượt qua những khó khăn trong cuộc sống.

D. Hoa là lớp trưởng nên bạn thường đề cao bản thân, bắt buộc các bạn trong lớp phải làm theo ý mình, không quan tâm là việc làm đó có đúng hay sai. => Yêu cầu đối với học sinh giải quyết: Hoa cần nhìn nhận lại bản thân, biết lắng nghe các bạn trong lớp để hoàn thiện bản thân hơn.

Bài 7: Ứng phó với tình huống nguy hiểm. Với bài học này, giáo viên có thể sử dụng rất nhiều tình huống thực tế tại địa phương Thái Nguyên để giáo dục học sinh biết cách giải quyết vấn đề và xử lý tình huống.

Bảng 3. Học sinh giải quyết tình huống xảy ra trong cuộc sống

Hãy quan sát hình ảnh và cho biết cần làm gì khi gặp phải tình huống trên	
Nước ngập tại một số điểm của Thái Nguyên khi trời mưa	Sạt lở đất tại vùng núi
	
Khi gặp nước lớn:.....	Khi gặp sạt lở đất:.....
Giông lốc, sấm sét bất chợt	Học sinh không biết bơi bị đuối nước
	
Khi gặp giông lốc, sấm sét:.....	Tại nạn đuối nước:.....

*** Mạch nội dung kiến thức về giáo dục kinh tế**

Bài 8: Tiết kiệm. Thông qua bài học, học sinh biết tiết kiệm trong cuộc sống, học tập, học sinh đánh giá được việc thực hành tiết kiệm của bản thân và những người xung quanh. Bài học này rất gần gũi với thực tiễn của học sinh. Giáo viên có thể sử dụng nhiều tình huống để khơi gợi năng lực, kỹ năng tư duy, phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

sinh, phải tự tìm tòi tri thức, tìm kiếm thông tin, đưa ra các giả thuyết, hệ thống và điều chỉnh lại toàn bộ tri thức đã có để tìm ra lời giải của tình huống và thu được tri thức mới cho bản thân. Khi học sinh gặp các tình huống, mỗi học sinh sẽ có cách thức giải quyết khác nhau.

Ba là, nâng cao năng lực sư phạm của giáo viên để tổ chức dạy học tình huống đạt hiệu quả cao. Người giáo viên giỏi là giáo viên có kiến thức sâu rộng về chuyên môn. Giáo viên có năng lực chuyên môn tốt sẽ có những phương pháp dạy học đem lại hiệu quả trong quá trình dạy học. Đặc biệt, trong dạy học tình huống, giáo viên phải tự trang bị cho mình thật nhiều kinh nghiệm trong việc xây dựng được những tình huống hấp dẫn, thiết thực; kinh nghiệm trong tổ chức phương pháp dạy học tình huống; kinh nghiệm trong việc phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh thông qua tình huống.

Bốn là, phát huy tối đa hiệu quả của các phương tiện dạy học trong quá trình tổ chức phương pháp tình huống nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh. Các phương tiện, kỹ thuật dạy học đóng vai trò rất lớn trong quá trình dạy học môn Giáo dục công dân. Thông qua các phương tiện dạy học mà học sinh được cung cấp kiến thức một cách đầy đủ, rõ ràng, hấp dẫn, dễ hiểu, dễ nhớ. Phương tiện dạy học làm nội dung bài học sinh động hơn; phát triển năng lực quan sát, năng lực tư duy của học sinh. Vì vậy, trong quá trình xây dựng các tình huống của bài học môn Giáo dục công dân, giáo viên nên sử dụng các phần mềm hiện đại hỗ trợ giáo viên để kích thích, lôi cuốn người học như: Powerpoint, Canva... có thể sử dụng đoạn phim hay, phim tư liệu về kỹ năng sống, về pháp luật, đạo đức để dẫn dắt đến tình huống.

4. Kết luận

Giáo dục công dân là môn học có tính thực tiễn cao, môn học giúp hình thành những năng lực cơ bản của người công dân như: năng lực giao tiếp, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tham gia các hoạt động xã hội... Để đạt được mục tiêu phát triển năng lực giải quyết vấn đề cho học sinh, giáo viên cần sử dụng nhiều phương pháp dạy học hiện đại, một trong những phương pháp được sử dụng nhiều nhất và phát huy tối đa hiệu quả đó là phương pháp dạy học tình huống. Phương pháp này cần sự chuẩn bị kỹ lưỡng về nội dung bài học, nội dung của các tình huống, về cách thức thực hiện của giáo viên trong giờ lên lớp. Cần sự chủ động tham gia, tích cực tìm hiểu bài học của học sinh. Thông qua việc giải quyết những tình huống đó, học sinh hiểu sâu hơn kiến thức lý thuyết đã được học, biết vận dụng kiến thức để giải quyết nhiều vấn đề trong nhiều ngữ cảnh khác nhau. Từ đó, học sinh rèn luyện cho mình tư duy logic, phân tích, tổng hợp, rèn luyện khả năng lập luận, khả năng tìm và giải quyết vấn đề.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Q. D. Nguyen, "Teaching methods of Civic Education in high schools - Current situation and solutions," *Journal of theoretical research*, no. 140, pp. 49-53, 2017.
- [2] T. Q. Nguyen, "Some principles in teaching Civic Education subject in the direction of developing capacity for high school students today," *Vietnam Journal of Education*, vol. 512, no. 2, pp. 30-34, 2021.
- [3] T. M. Pham, "Applying project-based teaching method to Civic Education subject for grade 11 at practical high school - Ho Chi Minh City University of Education," *Journal of Science - Ho Chi Minh City University of Education*, vol. 15, no. 1, pp. 162-170, 2018.
- [4] T. T. Cao, T. T. L. Pha, T. H. T. Nguyen, D. T. T. Tran, and D. T. Le, "The current situation of using game method in teaching Civic Education subject for grade 6 in Ho Chi Minh city," *Journal of Equipment and Education*, vol. 2, no. 311, pp. 54-60, 2024.
- [5] T. V. Cong, "The role of Civic Education in building and developing the personality of high school students," *Journal of Equipment and Education*, vol. 1, no. 302, pp. 141-145, 2023.
- [6] D. H. T. Duong, "Using situational exercises in teaching civic education for grade 12," *Teaching and Learning Today Magazine*, no. 1, pp. 48-50, 2021.
- [7] H. P. Hoang, "Using situational teaching method to develop behavioral adjustment capacity for students in civic education subject in secondary school," *Journal of Educational Management Science*, vol. 8, no. 32, pp. 67-71, 2021.